

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HSST
Ngày 12/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Ninh;

2. Ông Trần Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 18/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST- HS ngày 01/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị V** (Không có tên gọi khác). Sinh năm 1962 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm NT, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Quân (đã chết) và bà Ma Thị Thu (đã chết); chồng: Trần Đức Tiến, sinh năm 1955; có 01 con, sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 32/HSST ngày 29/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Trần Trọng T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Phường HB, quận HK, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

* Người chứng kiến:

1. Anh Phùng Đức T, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Xóm NT, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Chị Ma Thị C, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Xóm CL, xã BC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, Công an xã ĐT nhận được tin báo, tại nhà Lường Thị V có đối tượng liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Công an xã ĐT đã tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà V, khi đến kiểm tra có Trần Trọng Tài đang ở nhà V, Tài khai Tài đến nhà V để mua ma túy sử dụng, kiểm tra Tài không phát hiện thu giữ gì. V đã tự giác giao nộp 02 (hai) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, V khai là ma túy, loại Heroine và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), V khai số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy mà có. Công an xã ĐT đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả mở niêm phong cân số chất bột màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ thu giữ của Lường Thị V có tổng khối lượng là: 0,104 gam, niêm phong toàn bộ trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 314/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có khối lượng là: 0,104 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn nên V đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho những người nghiện để kiếm lời. Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 21/01/2024, V đi nhờ xe mô tô của một người đi đường từ nhà đến khu vực bãi rác thuộc xóm Yên Thông, xã Bình Yên, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi, V gặp một người đàn ông (V không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được 04 (bốn) gói ma túy nhỏ bọc trong gói giấy bạc màu vàng. Sau đó, V cầm số ma túy trên về nhà cất giấu để bán. Sáng ngày 25/01/2024, có 01 người đàn ông (V không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến hỏi mua ma túy V đã bán 02 (hai) gói nhỏ ma túy cho người đàn ông đó với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), còn lại 02 gói, V cất giấu trong túi bên phải áo khoác V đang mặc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, V đang ở nhà thì có Trần Trọng Tài đến hỏi mua ma túy về để sử dụng, V đồng ý, nhưng khi Tài vừa hỏi xong V chưa hỏi Tài là mua bao nhiêu và chưa đưa ma túy cho Tài, thì bị Công an xã ĐT bắt quả

tang, V đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy và số tiền 200.000 đồng V vừa bán ma túy buổi sáng cho tổ công tác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Lường Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01(một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có 0,090 gam (Không phải không chín mươi gam) Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A4 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng gói ma túy thu giữ của Lường Thị V.

- Số tiền 200.000 đồng của bị cáo bán ma túy mà có.

Với những hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 33/CT-VKSĐH ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lường Thị V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lường Thị V về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Thị V từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho công tác thi hành án. Phạt bổ sung đối với bị cáo một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có 0,090 gam (Không phải không chín mươi gam) Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định;

01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A4 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Lường Thị V.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lường Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người làm chứng, người chứng kiến: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy, việc vắng của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tại nhà của mình, bị cáo Lường Thị V đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Trọng Tài thì bị tổ công tác của Công an xã ĐT phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,104 gam là số ma túy bị cáo cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.....”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay, tạo điều kiện cho những người nghiện ngày càng lao sâu vào con đường nghiện ngập ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

[5]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/5/1999 đã bị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Với mức án nghiêm khắc như vậy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân lương thiện, nay tiếp tục có hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để tập trung cải tạo, giáo dục bị cáo mới sớm trở thành người công dân lương thiện có ích cho gia đình và xã hội đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm thu lợi bất chính. Vì vậy, cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có 0,090 gam (Không phải không chín mươi gam) Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A4 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine bị thu giữ: Bị cáo V khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bãi rác xóm Yên Thông, xã Bình Yên, huyện Định Hoá, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ nên không có đủ cơ sở để xác minh xử lý.

Trong vụ án này còn có Trần Trọng Tài là người đến mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Tuy nhiên, Tài chưa nhận được ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Tài. Ngoài ra bị cáo khai buổi sáng ngày 25/01/2024 bị cáo bán 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng cho một người đàn ông bị cáo không biết họ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, về án phí đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị V phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/01/2024. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lương Thị V 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có 0,090 gam (Không phải không chín mươi gam) Heroine và vỏ bao gói mẫu sau

giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A4 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo V.

(Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/7/2024 và Ủy nhiệm chỉ số 18 ngày 08/7/2024 giữa giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Kiểm